

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ ... 459

Ngày 23. Tháng. 02 Năm 2016

trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 13/3/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB – Bộ Tư pháp;
- Vụ CCHC- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, P: NC.(H-CCHC01)_{16/02}

422

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trăm

QUY ĐỊNH

**Trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà
nước về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /2016/QĐ-UBND
ngày 22 /02/2016 của UBND tỉnh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban ngành tỉnh và các cơ quan hành chính trực thuộc.
2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc các sở, ban ngành tỉnh.
3. UBND các huyện, thị xã, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND các huyện, thị xã; các cơ quan, đơn vị ngành dọc của tỉnh đóng trên địa bàn các huyện, thị xã.
4. Các cơ quan, đơn vị ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.
5. UBND các xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Mục đích

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo các cấp trong chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính.
2. Là cơ sở để kiểm tra, xem xét, đánh giá trách nhiệm người đứng đầu về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.
3. Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRONG ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Điều 4. Trách nhiệm triển khai, xây dựng chương trình, kế hoạch về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị

1. Người đứng đầu có trách nhiệm triển khai, quán triệt đầy đủ các chủ trương chính sách về cải cách hành chính của Đảng, Chính phủ, cơ quan nhà nước cấp trên. Tổ chức xây dựng các chương trình cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình nhằm thực hiện thống nhất các nội dung cải cách hành chính theo tinh thần tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, của tỉnh và phải xác định rõ từng lĩnh vực của cơ quan, đơn vị hiện còn yếu kém, chồng chéo, trì trệ hoặc dễ phát sinh tiêu cực, những nhiễu để cải cách, chấn chỉnh theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

2. Định kỳ vào tháng 11 hàng năm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cho năm kế tiếp. Nội dung kế hoạch cải cách hành chính phải đảm bảo đầy đủ nội dung quy định trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó nêu rõ từng công việc cụ thể, giải pháp thực hiện, thời gian triển khai thực hiện, thời gian hoàn thành, việc bố trí nguồn nhân lực bảo đảm cho việc thực hiện kế hoạch, có cơ chế giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

3. Tổ chức triển khai các nội dung cải cách hành chính theo Chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của cơ quan, đơn vị mình tại cuộc Hội nghị công chức, viên chức đầu năm.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

1. Trong quá trình cải cách hành chính, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về quyết định của mình trong việc đề xuất, tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến cơ quan, đơn vị hoặc đề công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị vi phạm pháp luật, quan liêu, nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm khi thi hành công vụ.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, người đứng đầu thực hiện công tác quản lý, điều hành, giải quyết công việc đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phân công rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức thực hiện, đảm bảo hiệu quả trong công tác cải cách hành chính, đồng thời kiểm tra đôn đốc công chức, viên chức thuộc quyền quản lý giải quyết công việc được giao, không đùn đẩy công việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan mình lên cơ quan cấp trên hoặc sang cơ quan khác.

3. Thực hiện quy chế phối hợp tại cơ quan, đơn vị mình và với các ngành, các cấp có liên quan để giải quyết nhanh và có hiệu quả công việc được giao trong cải cách hành chính.

4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức thực hiện theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Việc tự đánh giá, chấm điểm kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính của Bộ Nội vụ, của tỉnh và theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. Thời gian đánh giá được thực hiện vào đầu quý I năm sau, liên kế năm đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

1. Tổ chức rà soát; tham mưu bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Tổ chức thực hiện việc rà soát thủ tục hành chính, tiến hành điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ theo tình hình thực tế nhằm đơn giản hóa các quy định thủ tục hành chính tạo môi trường thông thoáng, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

3. Chủ động nghiên cứu, thực hiện đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn quy trình giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh cải cách hành chính.

4. Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch, niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp, quy định rõ thành phần hồ sơ, mức phí và lệ phí cũng như thời gian giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức khi liên hệ giải quyết hồ sơ công việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.

5. Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các quy định, thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng các quy định hành chính và hoạt động giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức các cấp khi giải quyết hồ sơ công việc.

6. Tiếp tục phát huy và mở rộng, thực hiện thống nhất, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính nhằm đem lại hiệu quả thiết thực, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử với nền hành chính hiện đại.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị; kiểm tra

công việc của công chức, viên chức trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân.

8. Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan, đơn vị mình, kể cả các đơn vị trực thuộc theo quy định và hướng dẫn của cấp trên. Trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền phân định, điều chỉnh, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn trong bộ máy tổ chức

9. Tiến hành rà soát, hoàn thiện cơ cấu công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm theo quy định, làm cơ sở để xác định biên chế, tuyển dụng, bổ nhiệm.

10. Thực hiện đổi mới công tác đánh giá, nhận xét công chức, viên chức thông qua kết quả công tác hàng năm; xử lý các công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị do mình phụ trách không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

11. Triển khai các quy định về cải cách chính sách tiền lương ở từng cơ quan, đơn vị; tiếp tục thực hiện các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, trên cơ sở số tiền tiết kiệm được trong quá trình thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đó xây dựng chế độ tiền thưởng tương xứng cho cán bộ công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

12. Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn liền với các dịch vụ công, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ công, đặc biệt trong các lĩnh vực y tế, giáo dục.

13. Đổi mới việc phân cấp quản lý công tác cán bộ, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong phân cấp nhiệm vụ và kinh phí được giao.

14. Tiếp tục duy trì, mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

15. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, để công tác cải cách hành chính được thực hiện đồng bộ.

16. Thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính và báo cáo đầy đủ, đúng thời gian theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo từng lĩnh vực

Ngoài trách nhiệm thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình, các sở, ban, ngành sau đây có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh theo từng lĩnh vực sau:

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung: Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước, bao gồm: Cải tiến chế độ hội họp, giảm giấy tờ hành chính; cơ chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị (*trong đó quy định chế độ thông tin, báo cáo giữa các ngành, các cấp*); tổ chức hoạt động và phát triển công thông tin điện tử của tỉnh.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nội dung: Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước; đổi mới công tác quản lý biên chế; cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Đồng thời tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành về cải cách cách hành chính, cụ thể: Xây dựng kế hoạch cải cách hàng năm, giai đoạn trên địa bàn tỉnh; tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về cải cách hành chính; tổ chức khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Quyết định số 1383/QĐ-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ; tổ chức điều tra xã hội học theo yêu cầu của Bộ Nội vụ phục vụ việc xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định. Là đầu mối trong việc phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tham mưu, giúp UBND tỉnh phân cấp quản lý nhà nước giữa cấp tỉnh và cấp huyện trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

✕ 3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nội dung: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, bao gồm: Việc đổi mới quy trình xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND cấp tỉnh; rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh, trong đó có các văn bản pháp luật quy định về thủ tục hành chính; kết hợp cải cách thể chế với đổi mới công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh; công tác kiểm soát thủ tục hành chính; là đầu mối trong việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

4. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nội dung: Cải cách tài chính công, bao gồm: Đổi mới việc phân cấp quản lý tài chính và ngân sách, cơ chế phân bổ ngân sách, cơ chế cấp phát ngân sách theo kết quả công việc; đổi mới thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; bố trí kinh phí cho công tác cải cách hành chính.

5. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nội dung cải cách hành chính

trong lĩnh vực thu hút đầu tư, bao gồm: Đẩy mạnh cải cách hành chính trong tổng thể đổi mới chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kết hợp cải cách kinh tế với cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; là đầu mối trong việc phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan khác thuộc ngành dọc Trung ương quản lý để thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thu hút đầu tư, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về điều kiện kinh doanh. Bố trí nguồn vốn đầu tư để cải tạo, xây dựng mới nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã, cấp huyện và sở, ngành theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

6. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nội dung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

7. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh.

8. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thực hiện và nghiên cứu đổi mới, đa dạng hóa Chương trình Gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với người dân và tổ chức; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức cải cách hành chính. Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về cải cách hành chính trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các Đài truyền thanh địa phương.

9. Tổng biên tập Báo Bình Phước tăng cường, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên các Trang Báo địa phương.

10. Giám đốc Bưu điện tỉnh tăng cường, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã cải tiến hình thức, nâng cao chất lượng các dịch vụ công chuyên phát hồ sơ thủ tục hành chính thông qua đường bưu chính.

11. Thủ trưởng các sở, ban, ngành khác và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành nêu trên trong việc thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định của cơ quan, đơn vị nhà nước cấp trên.

Chương III
KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐỨNG
ĐẦU CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Điều 8. Khen thưởng

Người đứng đầu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ quy định tại Chương II Quy định này được UBND tỉnh xem xét khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện theo quy định của Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh và theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Những trường hợp xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị

1. Vi phạm nội dung trách nhiệm quy định tại Chương II Quy định này.
2. Đề công chức, viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm công vụ hoặc có dư luận phản ánh về thái độ, hành vi khi thi hành công vụ mà không xác minh và tiến hành làm rõ, không có biện pháp kiên quyết để chấm dứt hành vi vi phạm đó và không kịp thời áp dụng biện pháp khắc phục có hiệu quả.
3. Đề tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân về công tác có liên quan đến cải cách hành chính vượt cấp kéo dài.
4. Xử lý không nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính của cấp dưới hoặc có hành vi bao che cho hành vi vi phạm của cấp dưới.
5. Cấp dưới đã báo cáo, xin chỉ đạo những vấn đề về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của người đứng đầu nhưng vẫn không kịp thời giải quyết theo quy định.

Điều 10. Các hình thức trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan đơn vị

Tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu các hình thức trách nhiệm theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

Điều 11. Thẩm quyền, quy trình xử lý trách nhiệm người đứng đầu, quy trình xử lý

1. Thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm Quy định này được áp dụng theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.
2. Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm người đứng đầu thực hiện theo quy định của pháp luật.



Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu trong xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thủ tục hành chính có hành vi vi phạm

1. Khi nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền về xử lý kỷ luật công chức, viên chức vi phạm quy định về giải quyết thủ tục hành chính, trong 02 ngày làm việc người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có liên quan xem xét, tiến hành các thủ tục xử lý trách nhiệm cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp ý kiến của người đứng đầu cơ quan khác với ý kiến cơ quan có thẩm quyền thì phải có văn bản giải trình lý do không đồng ý xử lý và hai bên báo cáo với cơ quan cấp trên trực tiếp để xin ý kiến giải quyết.

3. Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm đối với cá nhân vi phạm được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành Quy định này.

2. Tham mưu, giúp UBND tỉnh theo dõi, đánh giá, xếp loại thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã hàng năm theo quy định.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xem xét, đánh giá mức độ thực hiện công tác cải cách hành chính thông qua việc theo dõi đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

4. Tổng hợp và đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhà nước

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, người đứng đầu có trách nhiệm triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan thuộc quyền quản lý, đảm bảo người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đều nắm vững và thực hiện nghiêm túc, đúng Quy định này.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

3. Định kỳ 6 tháng, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có báo cáo gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trăm

